

Bản án số: 58/2024/HNGĐ-ST

Ngày 19-8-2024.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Thuý Đoan

2. Ông Nguyễn Văn Trãi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/8/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Thị C**, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Ấp X, xã Đ, huyện M, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh **Sơn Minh H**, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu vực A, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Sơn Thị M**, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Khu vực A, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/3/2024, trình bày của nguyên đơn, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2019 do quen biết, chị Huỳnh Thị C và anh Sơn Minh H tự nguyện đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung họ và tên là Sơn Minh H, sinh ngày 02/8/2020.

Chị C cho rằng thời gian đầu vợ chồng chung sống êm ấm hạnh phúc nhưng đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan

điểm trong cuộc sống, anh chị thường bất hòa về tình cảm, về kinh tế gia đình và thường xuyên cãi vã nhau. Chị C đã tìm cách hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không đạt kết quả, mâu thuẫn ngày trầm trọng hơn. Do đó, chị C đã về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân từ đó đến nay. Xét thấy hôn nhân không đạt kéo dài không hạnh phúc nên chị C yêu cầu ly hôn với anh Sơn Minh H.

Về con chung: Có 01 con chung, họ và tên Sơn Minh H, sinh ngày 02/8/2020 hiện anh H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị C đồng ý ổn định cho anh H tiếp tục nuôi con đến khi trưởng thành, chị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 06/8/2024 và quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Sơn Thị M trình bày:

Nguyên con trai của bà M là anh Sơn Minh H và con dâu là chị Huỳnh Thị C sau một thời gian tìm hiểu đã đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm vào năm 2020. Thời gian đầu vợ chồng anh H, chị C chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2021 chị C bỏ về nhà cha mẹ ruột ở huyện M, Hậu Giang từ đó đến nay. Khi đi có giao lại con chung là Sơn Minh H, sinh ngày 02/8/2020 cho Sơn Minh H và bà M nuôi dưỡng. Hiện nay cháu Sơn Minh H vẫn do anh H và bà M nuôi dưỡng rất tốt. Cháu H đã làm thủ tục nhập học tại trường mẫu giáo Thới Hòa. Anh H bận công tác nên không tham gia phiên tòa được. Bà M yêu cầu tiếp tục giao cháu H cho anh H nuôi dưỡng, bà M sẽ hỗ trợ chăm sóc cháu.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Sơn Minh H vắng mặt không rõ lý do. Do đó vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị C yêu cầu xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bị đơn anh Sơn Minh H. Bị đơn cư trú tại khu vực A, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ. Đây là vụ án Hôn nhân & Gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Sơn Minh H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét

xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị C và anh Sơn Minh H đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2020 tại UBND phường H, quận M, thành phố Cần Thơ. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ; xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Nhận thấy, chị C cho rằng cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị C xin ly hôn với anh H. Anh H dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng anh H vẫn vắng mặt không rõ lý do, không có văn bản nêu ý kiến của mình về yêu cầu của chị C, thể hiện anh không còn thiết tha đến hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị C, mâu thuẫn gia đình anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, chị C yêu cầu xin ly hôn với anh H là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình.

[5] Xét về con chung: Chị C và bà M tự xác định vợ chồng chị C, anh H có 01 người con chung, họ và tên là Sơn Minh H, sinh ngày 02/8/2020. Xét hiện tại con chung Sơn Minh H đang sống với anh H, cháu H đang chuẩn bị nhập học tại trường mẫu giáo H. Chị C yêu cầu tiếp tục giao con chung cho anh H nuôi dưỡng. Mẹ của anh H là bà Sơn Thị M trình bày anh H có yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, nên bà yêu cầu giao cháu H cho anh H nuôi dưỡng, bà M sẽ hỗ trợ nuôi cháu H. Do đó, để bảo đảm sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn trong môi trường sống, giáo dục của con nên giao con Sơn Minh H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Song, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là thiêng liêng nên người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở đương sự thực hiện quyền này.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết. Khi có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[7] Về tài sản chung: Nguyên đơn tự xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Bị đơn vắng mặt không ghi nhận ý kiến. Do đó, về tài sản

chung, nợ chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[8] Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị C được ly hôn với anh Sơn Minh H.

2/ Về con chung:

Giao con chung họ và tên là Sơn Minh H, sinh ngày 02/8/2020 cho anh Sơn Minh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị Huỳnh Thị C, không ai được quyền ngăn cản anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

4/ Về án phí: Chị Huỳnh Thị C phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004665 ngày 24/4/2024 của C cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Chị Huỳnh Thị C đã nộp xong án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND Phường Thới Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hồng Nương